

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2023 - 2024

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 của Quốc hội ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục Phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư 32/2018/QĐ-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1002/SGD&ĐT-GDTH ngày 29/06/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi, về việc hướng dẫn lập Kế hoạch Giáo dục năm học 2021-2022;

Căn cứ Quyết định 1188/QĐ - UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ngày 08/8/2023 về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ công văn 242/PGDĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tư Nghĩa ngày 11/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ điều kiện thực tế về đội ngũ GV, học sinh, cơ sở vật chất của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Đông Hiệp xây dựng Chương trình giáo dục nhà trường trong năm học 2023 - 2024 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023 – 2024:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Đặc điểm tình hình:

Được sự quan tâm, đồng thuận của cộng đồng xã hội và mọi tầng lớp nhân dân về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tốc độ phát triển kinh tế, xã hội của huyện Tư Nghĩa, của xã Nghĩa Hiệp trong những năm gần đây tương đối ổn định, đặc biệt trong thời kỳ xây dựng nông thôn mới đời sống vật chất cũng như tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện.

Phần lớn học sinh và cha mẹ học sinh trong địa bàn luôn có lòng tin vào chất lượng giáo dục của nhà trường, yên tâm khi con em được học tại trường.

1.2. Thời cơ:

- Đội ngũ GV có trình độ đạt chuẩn 100%; chuyên môn vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt;
- Nhà trường được sự quan tâm của UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tư Nghĩa, của Đảng uỷ, HĐND, UBND xã Nghĩa Hiệp.
- 100% HS có đủ SGK và đồ dùng học tập cần thiết, đảm bảo mỗi lớp có 1 phòng học.
- Lớp học khang trang, sạch đẹp đáp ứng được yêu cầu thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông.
- Sân trường có cây xanh bóng mát, có sân chơi, bãi tập thuận tiện cho việc học tập ngoại khóa và các hoạt động khác.
- Đảm bảo 1 lớp/phòng; đầy đủ các phòng chức năng.
- Nhiều năm liền trường đạt tập thể lao động Tiên tiến;
- Liên đội đạt Liên đội mạnh cấp huyện được UBND tỉnh khen, SGD khen NH 22-23.
- Thư viện khang trang, đầy đủ đầu sách và trang thiết bị.
- GV sử dụng được nhiều PPDH, hình thức dạy học đa dạng, phong phú; lấy hoạt động học tập của HS làm trung tâm.
- Cơ cấu tổ chức nhà trường đầy đủ theo Điều lệ trường Tiểu học. Ban giám hiệu có 02 người, có 2 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng.
- Phân đông học sinh và cha mẹ học sinh trong địa bàn đã có lòng tin vào chất lượng giáo dục của nhà trường, yên tâm khi được đưa con em học tại trường.

1.3 Thách thức:

- Trình độ tiếp thu của học sinh không đồng đều. Một số học sinh năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề chưa tốt.
- Một số phụ huynh đi làm ăn xa gửi con cho ông, bà già và chưa quan tâm đúng mức đến con em.
 - Học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn nhiều.
 - Diện học sinh đọc, viết, tính toán chậm còn có ở các khối lớp.
 - Việc ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế. Ý thức tự học, tự bồi dưỡng chưa cao. Chưa chủ động, sáng tạo trong công việc
 - Công tác xã hội hóa chưa mạnh, các nguồn lực đầu tư cho giáo dục còn hạn chế.
 - Chưa vận động được 100% PHHS phối hợp tốt với GV trong công tác giáo dục học sinh. Một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập cũng như thể lực của học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023 – 2024.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Năm học 2023 -2024: trường có 10 lớp với 278 học sinh (trong đó 126 nữ), tỉ lệ HS trên lớp đảm bảo theo quy định. Hầu hết các em đều ngoan, vâng lời thầy cô giáo, có ý thức trong học tập, biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh trường lớp; biết đoàn kết, giúp đỡ bạn bè để cùng nhau tiến bộ.

- Nhà trường luôn tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, sáng tạo, năng động để mỗi học sinh phát triển tối đa khả năng của bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước.

- Xây dựng được: tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm và sự hợp tác trong hội đồng sư phạm nhà trường.

Quy mô trường lớp cụ thể như sau:

Tổng số học sinh: 278/126 nữ. Được chia ra 10 lớp. Cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ			Lưu ban	Tuyển mới	HS KT	Con hộ nghèo, cận nghèo	Tổ trưởng chuyên môn
Một	2	64	28			2	64	01	CN: 02	Đinh Thị Kim Cúc (TT) Trần Thị Thu Tâm (TP)
Hai	2	49	19			3			CN: 01	
Ba	2	52	23			0			CN: 01	
Bốn	2	54	20			0			CN:	Lê Văn Trung
Năm	2	59	36			0			CN:	
Cộng	10	278	126			5			CN:	

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	HS học 8 buổi/tuần	HS học 9 buổi	HS học T.A	HS học Tin học
Một	2	64	28	64		64	
Hai	2	49	19	49		49	
Ba	2	52	23		52	52	52
Bốn	2	54	20		54	54	54
Năm	2	59	37		59	59	59
Cộng	10	278	126	113	165	278	165

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Thành phần	Tổng số					Đảng viên	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Tỉ lệ Gv	Ghi chú
		Trên ĐH	ĐH	CD	Tr.C						

CBQL		2		2			2	2	2			
Giáo viên	GVCB	9		8	1		4	9	9	1		
	MT	1			1		1	1	1			
	ÂN	1		1			1	1	1			
	Tin học	1		1				1	1			
	Thể dục	1		1					1			
	T. Anh	2		2			2	1	2			
	TPT Đội	1			1		1		1			
	Tổng cộng	18		15	3		11	15	18	1		
Nhân viên	Kế toán	1			1				1			
	Văn thư	0										
	Thư viện											
	Y tế	1			1			1	1			
	Phục vụ	1						1		1		
	Tổng cộng	3			2				2	2	1	
Tổng toàn trường		21		15	5		11	17	20	2		

- Có chi bộ độc lập với 11 đảng viên. Nữ : 09

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

	Phòng học VH	Âm nhạc	Tin học	T. Anh	Đội	HT	PHT	Văn phòng	Y tế	Thư viện	Thiết bị	Công đoàn	Kế toán VT	Phòng học có tivi
	10	1	1	1	0	1	0	1	0	1	1	0	0	8
TC	10	1	1	1	0	1	0	1	0	1	1	0	0	8

- Xây dựng vườn hoa khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh – Sạch – Đẹp”

- Có 1 phòng dạy học tiếng Anh và màn hình tương tác.

- Thiết bị dạy học đảm bảo theo quy định, 100% học sinh đảm bảo 03 đủ khi đến lớp.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2023 - 2024.

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công

nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ GV trong nhà trường. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng GV, CBQL giáo dục để thực hiện tốt Chương trình dạy học lớp 1,2,3,4 mới và các lớp tiếp theo.

- Thực hiện tốt việc tổ chức dạy học 02 buổi/ngày; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao kiến thức trình độ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt chuyên môn tổ (nhóm), cụm trường, khả năng sáng tạo của giáo viên, thực hiện tốt văn hóa công sở.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường.

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục.

2. Chỉ tiêu cụ thể .

2.1 . Chỉ tiêu đối với Công chức - Viên chức:

- 100% CB, GV, NV tham gia học tập, quán triệt và thực hiện nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kế hoạch của ngành và của nhà trường đề ra trong năm học.

- 100% CB, GV, NV đăng ký thực hiện các cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cam kết thực hiện không vi phạm dạy thêm, học thêm dưới mọi hình thức.

- 100% viên chức tham gia điều tra công tác phổ cập và cập nhật đầy đủ, chính xác.

- 100% viên chức nữ trang phục áo dài, nam sơ mi khi đến lớp

- 100% giáo viên lên lớp soạn bài, cập nhật nội dung hồ sơ, sổ sách và báo cáo kịp thời, chính xác, đúng qui định.

- 100% VC thực hiện nghiêm túc, đúng giờ giấc qui định hàng ngày; tham gia đầy đủ các hoạt động do nhà trường, ngành giáo dục và địa phương tổ chức. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

GV tham gia thi GVCNG cấp trường 5/9 (GV biên chế) đạt: 100% trở lên. Mỗi tổ cử chọn giáo viên tham gia dự thi cấp huyện và đạt giải;

Công tác giáo dục thể chất, thể dục thể thao cần có sự phối hợp chặt chẽ với các tổ chức trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện và tham gia các hội thi HKPD, văn hóa văn nghệ và một số hội thi khác ... phải đạt giải. Thành lập câu lạc bộ thể thao trong nhà trường.

Mỗi GVCN có kế hoạch bồi dưỡng và chọn học sinh tham gia các hoạt động do trường tổ chức, hội thi “Viết chữ đúng – Rèn chữ đẹp”. Mỗi lớp có học sinh tham gia phải đạt giải. Chọn đội tuyển bồi dưỡng tham gia dự thi “Viết chữ đúng – Rèn chữ đẹp” cấp trường là 5 em/ mỗi lớp, tham gia cấp huyện 1 em/mỗi lớp và đạt giải: 10/10 học sinh, cấp tỉnh đạt 1em/ khối.

100% giáo viên lên lớp phải có kế hoạch dạy học đầy đủ theo quy định, luôn sưu tầm học hỏi, đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh; có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định. Trong đó: Loại tốt: 70%; Loại khá : 30%

Sinh hoạt tổ chuyên môn: 2 lần/tháng; dự giờ thực chất học hỏi kinh nghiệm 2 tuần /1 tiết. Thảo giảng ở tổ 1 lần/ năm/người. Sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học cấp trường 01 chuyên đề/1 học kỳ.

- Chuyên đề chuyên môn 2 chuyên đề / năm
- 100% CB,GV, NV không vi phạm đạo đức nhà giáo.
- Kiểm tra chéo hồ sơ trong tổ 1 lần/học kì. Tổ trưởng kiểm tra hồ sơ giáo viên trong tổ mỗi tháng 01 lần.

- Hàng kỳ, tổ chức kiểm tra đánh giá, thu thập số liệu kịp thời.
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo cho các cấp.
- Nhập điểm ở phần mềm CSDL báo cáo kịp thời.
- BGH kiểm tra tư vấn hỗ trợ kể cả đột xuất tối thiểu 11lần/gv/học kỳ.
- Số lần kiểm tra GV của BGH, tổ trưởng: 4 lần / năm
- 100% CBVC đăng ký gia đình đạt gia đình văn hóa.
- 100% CBVC không vi phạm pháp lệnh dân số kế hoạch hóa gia đình.
- 100% CBVC không uống rượu, bia trước khi lên lớp, hội họp; không hút thuốc lá trong nhà trường.

- 100% CBGV không vi phạm trật tự ATGT và các tệ nạn xã hội.
- 100% giáo viên thực hiện đảm bảo các quy chế, quy định chuyên môn.
- 100% CBGV tự học, hoàn thành chương trình BDTX.

2.2. Đối với học sinh (Tổng số HS: 278, nữ 126)

2.2.1. Xếp loại chung cụ thể từng môn học và HDGD

Lớp/ Khối	Số số	Mức độ	Tiếng Việt		Toán		Tự nhiên và xã hội/Khoa		Lịch sử và Địa lý		Ngoại ngữ		Tin học	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	64	HTT	40	62,5	44	68,8	44	68,8	0	0	40	62,5		
		HT	24	37,5	20	31,2	20	31,2	0	0	24	37,5		
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
2	49	HTT	32	65,3	38	77,6	34	69,4	0	0	33	67,3		
		HT	17	34,7	11	22,4	15	30,6	0	0	16	32,7		
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
3	52	HTT	34	65,4	35	67,3	38	73,1	0	0	40	76,9	36	69,2
		HT	18	34,6	17	32,7	14	26,9	0	0	12	23,1	16	30,8
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	54	HTT	20	37	22	41	26	48	22	41	20	37	20	37
		HT	34	63	32	59	28	52	32	59	34	63	34	63
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	59	HTT	24	41	28	47	27	46	27	46	24	41	24	41
		HT	35	59	31	53	32	54	32	54	35	59	35	59
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TC	278	HTT	150	53,8	167	59,9	169	60,6	49	17,6	157	56,3	80	28,7
		HT	129	46,2	112	40,1	110	39,4	64	22,9	122	43,7	85	30,5
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Lớp/ Khối	Số số	Mức độ	Đạo đức		Âm nhạc		Mỹ thuật		KT/Thủ công/HĐTN		Thể dục/GDTC	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	64	HTT	44	68,8	40	62,5	30	46,9	40	62,5	38	59,4
		HT	20	31,2	24	37,5	34	53,1	24	37,5	22	34,4
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	49	HTT	35	71,4	33	67,3	33	67,3	34	69,4	30	61,2
		HT	14	28,6	16	32,7	16	32,7	15	30,6	17	34,5
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	52	HTT	39	75,0	35	59,3	37	62,7	36	61,0	30	50,8
		HT	13	25,0	17	40,7	15	37,3	16	39,0	22	49,2
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	54	HTT	40	81	26	48	26	48	26	48	26	48
		HT	14	19	28	52	28	52	28	52	28	52
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
5	59	HTT	44	75	35	59	35	59	35	59	35	59
		HT	15	25	24	41	24	41	24	41	24	41
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TC	278	HTT	202	72,4	169	60,6	161	57,7	171	61,3	159	57
		HT	77	27,6	110	39,4	118	42,3	108	38,7	120	43
		CCG	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

2.2.2. Đánh giá về Năng lực, Phẩm chất:

- Về Năng lực:

* Đối với khối 1,2,3,4:

KHỐI	Số	Tự chủ và tự học						Giao tiếp và hợp tác						
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	64	40	62,5	24	37,5			40	62,5	24	37,5			
2	49	33	67,3	16	32,7			33	67,3	16	32,7			
3	52	35	67,3	17	32,7			35	67,3	17	32,7			
4	54	36	67%	18	33%			36	67%	18	33%			
TC	219	144	65,8%	75	34,2%			144	65,8%	75	34,2%			
		Giải quyết vấn đề và sáng tạo						Ngôn ngữ						
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	64	40	62,5	24	37,5			40	62,5	24	37,5			
2	49	33	67,3	16	32,7			33	67,3	16	32,7			
3	52	35	67,3	17	32,7			35	67,3	17	32,7			
4	54	36	67%	18	33%			36	67%	18	33%			
TC	219	144	65,8%	75	34,2%			144	65,8%	75	34,2%			
		Tính toán						Công nghệ						
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG		
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1	64	40	62,5	24	37,5			40	62,5	24	37,5			
2	49	33	67,3	16	32,7			33	67,3	16	32,7			
3	52	35	67,3	17	32,7			35	67,3	17	32,7			
4	54	36	67%	18	33%			36	67%	18	33%			
TC	219	144	65,8%	75	34,2%			144	65,8%	75	34,2%			
		Thể chất												
		Tốt		Đạt		CCG								
		SL	%	SL	%	SL	%							
1	64	40	62,5	24	37,5									
2	49	33	67,3	16	32,7									
3	52	35	67,3	17	32,7									
4	54	36	67%	18	33%									
TC	219	144	65,8%	75	34,2%									

+ Đối với khối 5:

KHỐI I	Số	Năng lực																	
		Tự phục vụ, tự quản						Hợp tác				Tự học, GQVĐ							
		T		Đ		CCG		T		Đ		CCG		T		Đ		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	S	L	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL
5	59	39	66	20	34	0	0	39	66	20	34	0	0%	39	66	20	34	0	0

			%		%		%		%		%				%		%		%
TC	59	39	66%	20	34%	0	0%	39	66%	20	34%	0	0%	39	66%	20	34%	0	0%

- Về Phẩm chất

+ Đối với khối 1,2,3,4:

KHỐI	Số	Yêu nước						Nhân ái					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	64	40	62,5	24	37,5			40	62,5	24	37,5		
2	49	33	67,3	16	32,7			33	67,3	16	32,7		
3	52	35	67,3	17	32,7			35	67,3	17	32,7		
4	54	40	74%	14	26%			40	74%	14	26%		
TC	219	148	67,6%	71	32,4%			148	67,6%	71	32,4%		
		Chăm chỉ						Trung thực					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	64	40	62,5	24	37,5			40	62,5	24	37,5		
2	49	33	67,3	16	32,7			33	67,3	16	32,7		
3	52	35	67,3	17	32,7			35	67,3	17	32,7		
4	54	40	74%	14	26%			40	74%	14	26%		
TC	219	148	67,6%	71	32,4%			148	67,6%	71	32,4%		
		Trách nhiệm											
		Tốt		Đạt		CCG							
		SL	%	SL	%	SL	%						
1	64	40	62,5	24	37,5								
2	49	33	67,3	16	32,7								
3	52	35	67,3	17	32,7								
4	54	40	74%	14	26%								
TC	219	148	67,6%	71	32,4%								

+ Đối với khối 5:

KHỐI	Số	Chăm học, chăm làm						Tự tin, trách nhiệm					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
5	59	39	66%	20	34%			39	66	20	34		

									%		%		
TC	59	39	66%	20	34%			39	66%	20	34%		
		Trung thực, kỷ luật						Đoàn kết, yêu thương					
		Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
5	59	39	66%	20	34%			39	66%	20	34%		
TC	59	39	66%	20	34%			39	66%	20	34%		

3. 3. Số lượng học sinh được khen thưởng cuối năm

KHỐI	TSHS	HT xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện	Tỉ lệ %	Có thành tích vượt trội/ Tiêu biểu	Tỉ lệ%	Tổng số	Tỉ lệ%
1	64	30	56,3	14	12,5	44	68,8%
2	49	23	57,1	10	10,2	33	67,3%
3	52	24	57,7	14	15,4	38	73,1%
4	54	20	52%	14	11%	34	63 % %
5	59	23	39%	11	19 %	34	58%
TC	278	120	43,2 %	63	22,7%	183	65,8%

4. Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học, lên lớp, rèn luyện trong hè:

KHỐI	Tổng số học sinh	Hoàn thành chương trình lớp học		Lên lớp		Rèn luyện trong hè	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	64	64	100%	64	100%	0	0%
2	49	49	100%	49	100%	0	0%
3	52	52	100%	52	100%	0	0%
4	54	54	100%	54	100%	0	0%
5	59	59	100%	59	100%	0	0%
TỔNG SỐ	278	278	100%	278	100%	0	0%

5. Thi Viết chữ đúng - Rèn chữ đẹp:

	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh	Ghi chú
--	------------	-----------	----------	---------

KHỐI	TSHS		TSHS		TSHS		
	Dự thi	Đạt giải	Dự thi	Đạt giải	Dự thi	Đạt giải	
1	10	10	2	2	1	1	
2	10	10	2	2	1	1	
3	10	10	2	2	1	1	
4	10	7	2	2	1	1	
5	10	7	2	2	1	1	
T Cộng	50	44	10	10	5	5	

6. Chỉ tiêu các phong trào cụ thể:

6.1 Học sinh:

- Đạt giải trong giao lưu các môn thi đấu " Hội khỏe Phù Đổng "
- Thi IOE cấp huyện, tỉnh, quốc gia và đạt giải
- Thi "VCD-RCĐ" cấp huyện, tỉnh và đạt giải
- Tham gia tất cả các phong trào khác do PGD tổ chức.

6.2 .Giáo viên:

- Đăng ký thi GVCN giỏi cấp trường:

TT	Họ và tên GV	Bộ môn	Ghi chú
1	Đình Thiên Nguyên	Gv cơ bản	
2	Trần Thị Thu Tâm	Gv cơ bản	
3	Đỗ Thanh Trà	Gv cơ bản	
4	Trần Thị Hương Bắc	Gv cơ bản	
5	Nguyễn Thị Nguyên	Gv cơ bản	

- Đăng ký thi GVCN giỏi cấp huyện

TT	Họ và tên GV	Bộ môn	Ghi chú
1	Đình Thiên Nguyên	Gv cơ bản	
2	Đỗ Thanh Trà	Gv cơ bản	
3	Trần Thị Hương Bắc	Gv cơ bản	

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học:

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

- Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, Trường Tiểu học Đông Hiệp ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học (k4,5); Lịch Sử, Địa lý (k4,5); Thể dục (5); GDTC (K1,2,3,4); Kỹ thuật(K5); Âm nhạc; Mĩ thuật; Ngoại ngữ; Tin học; HĐTN.

- Rà soát, điều chỉnh Phân phối CT trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng cơ bản cấp tiểu học. Thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	H K 1	H K2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK 2	Tổng	HK 1	HK2
1. Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	T.Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	TNXH	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
4	K. học										70	36	34	70	36	34
5	LS&ĐL										70	36	34	70	36	34

6	T. Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
7	Đ. Đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Â.Nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	MT	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	T.C/KT/C .Nghệ							35	18	17	70	36	34	35	18	17
11	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
12	HDTN	105	D C 18	D C 17	10 5	DC 18	DC 17	105	DC 18	DC 17	105	DC 18	DC 17	105	DC 18	DC 17
			T N 18	T N 17		TN 18	TN 17		TN 18	TN 17		TN 18	TN 17			
			S H L 18	SH L 17		SH L 18	SH L 17		SHL 18	SHL 17		SH L 18	SH L 17			

2. Môn học tự chọn

1	T.Anh	70	36	34	70	36	34									
2	Tin Học															

3. Hoạt động củng cố, tăng cường (Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HDGD với hình thức linh hoạt)

1	TV(ôn)	35	18	17	35	18	17	70	36	34	35	18	17			
	T(ôn)							35	18	17						
2	MT(tăng cường)															
	TA (tăng cường)															
3	ATGT, Đọc TV	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		101 5	55 2	49 3	10 15	552	493	1020	540	480	102 0	540	480	115 5	628	527
Tổng số tiết/tuần		1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần			1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần			1020 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần			1020 tiết/35 tuần = 32 tiết/tuần			1155 tiết/35 tuần = 33 tiết/tuần		
Số buổi dạy/tuần		8 buổi/tuần			8 buổi/tuần			9 buổi/tuần			9 buổi/tuần			9 buổi/tuần		

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (PL: 1.2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tham gia lễ khai giảng; chia sẻ cảm xúc khi được chào đón - Ổn định nề nếp lớp, học nội quy và nhiệm vụ năm học mới. - Giới thiệu truyền thống của trường cho học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp 	Tuần 1	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tích cực tìm hiểu nội quy nhà trường; cam kết thực hiện nội quy - Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ATGT; các kỹ năng sống như: vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, sân trường; bỏ rác đúng nơi quy định; thực hiện an toàn thực phẩm (ăn chín, không ăn quà vặt,...); ứng xử có văn hóa, biết kính trọng người lớn tuổi; phòng chống tai nạn thương tích và các bệnh thường gặp như bệnh về đường tiêu hóa, đau mắt đỏ, cảm nóng, cảm lạnh,... -Phát động phong trào Giữ Vở sạch – Viết Chữ đẹp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp 	Tuần 2	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Giao lưu “tài năng học trò” (biểu diễn tiết mục đã luyện tập; cổ vũ cho tiết mục các bạn khác) - Tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện tốt ATGT. - Tổ chức các hoạt động Vui tết Trung thu - Phát động phong trào Cùng em làm việc tốt mỗi ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh hoạt DC - Ngoại khóa - Sinh hoạt lớp 	Tuần 3	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Ngày hội “Cùng làm, cùng vui” 	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh 	T	Tổng	BGH,

		<ul style="list-style-type: none"> - Thành lập đội nghi thức, đội Sao Đỏ, đội tự quản... - Phát động phong trào Kế hoạch nhỏ.- Sinh hoạt chuyên đề “ Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng” 	hoạt DC - SH Đội -Ngoại khóa	u à n 4	phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 10	Mẹ và cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Nghe tổng kết phong trào “Khéo tay hay làm”. Nghe giới thiệu về các mặt nạ trung thu. - Tiếp tục ôn định nề nếp, nội quy trường lớp. - Phát động phong trào xây dựng tủ sách lớp em. 	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u à n 5	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tham gia ủng hộ (tiền, quần áo, sách vở,...) cho bạn có hoàn cảnh khó khăn và chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện - Phát động các phong trào như: Người tốt việc tốt; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; đôi bạn cùng tiến. - Hướng dẫn học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ. 	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u à n 6	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Xem hoạt cảnh “Đồ dùng ở đâu ?” -Tuyên truyền Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10 - Tổ chức câu lạc bộ tiếng anh, chữ đẹp, võ thuật, âm nhạc, mỹ thuật. 	- Sinh hoạt DC -Ngoại khóa	T u à n 7	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Ngày hội “ Tiêu dùng thông minh” - Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ATGT; các kỹ năng sống như: vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, sân trường; bỏ rác đúng nơi quy định; thực hiện an toàn thực phẩm; ứng xử có văn hóa, biết kính trọng người già; phòng chống tai nạn thường gặp. 	- Sinh hoạt DC - HĐ tập thể	T u à n 8	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 11	Biết ơn thầy cô giáo	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Góc đọc xanh (hưởng ứng phong trào xây dựng “Tủ sách lớp học”; Nghe hướng dẫn xây dựng góc “Góc đọc xanh” của lớp) - Tiếp tục duy trì sĩ số, nề nếp, nội quy trường lớp. - Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ATGT; các kỹ năng sống như: vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, sân trường; tiết kiệm nước, bỏ rác đúng nơi quy định; ứng xử có văn hóa, biết kính trọng thầy cô giáo; phòng chống tai nạn thương tích và các bệnh về khi đổi mùa,... 	- Sinh hoạt DC -Ngoại khóa	T u à n 9	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Mái trường thân yêu (biểu diễn văn nghệ, giao lưu với thầy cô) (HDTN4) 	- Sinh hoạt DC	T u à	Tổng phụ trách,	BGH, GV bộ môn,

		<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì các phong trào học tập tốt; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; đôi bạn học tốt, đôi bạn cùng tiến. - Thực hiện tốt mô hình chi đội 3 tốt(học tập tốt, phong trào tốt,tự quản tốt). 	- Sinh hoạt lớp	n 1 0	giáo viên chủ nhiệm	NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Hát về thầy cô; nghe hướng dẫn về làm sản phẩm tri ân thầy cô - Tổ chức cho học sinh cắm hoa về chủ đề “chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11” - Tổ chức phong trào thi Viết chữ đúng - Rèn chữ đẹp. 	- Sinh hoạt DC - Ngoại khóa	T u ầ n 1 1	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tham gia hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11 - Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ. - Giới thiệu về truyền thống Nhà giáo Việt Nam. 	- Sinh hoạt DC - Ngoại khóa - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 1 2	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tự phục vụ bản thân (xem vở kịch vui “Đồ đạc chạy trốn”, chia sẻ cảm nhận của em về vở kịch - Phát động phong trào: Nuôi heo đất. - Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ATGT, 10 điều văn minh trong giao tiếp của học sinh; các kỹ năng sống như: vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, không chơi các trò chơi nguy hiểm,... 	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 1 3	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Kế hoạch hoạt động tại thư viện Tổ chức vẽ tranh với chủ đề: “Vì một Việt Nam xanh”. - Duy trì các phong trào học tập tốt; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; đôi bạn học tốt, đôi bạn cùng tiến. 	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 1 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12 (HĐTNA) Triển khai mô hình Không gian đọc sách và tương tác, sinh hoạt Đội dành cho các em. 	- Sinh hoạt DC - Ngoại khóa	T u ầ n 1 5	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		<ul style="list-style-type: none"> - SHDC: Tìm hiểu những việc cần làm để đảm bảo an toàn ở nhà và nơi công cộng; tham gia trò chơi giải ô chữ về đồ dùng trong gia đình - Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ. - Giáo dục học sinh ôn tập chuẩn bị tham gia Kiểm tra 	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp - Ngoại	T u ầ n 1 6	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS

		cuối kỳ I nghiêm túc. - Tổ chức hoạt động tuyên truyền về tác hại của ma túy, bia rượu, các chất kích thích và tệ nạn xã hội.	khóa			
Tháng 1	Mùa xuân của em	- SHDC: Nghe tổng kết phong trào học tập và rèn luyện theo tác phong chủ bộ đội; nghe hướng dẫn cách chuẩn bị hành trang cho các chuyến đi - Nhắc nhở HS qui định kiểm tra cuối kì 1 - Duy trì các phong trào; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; đôi bạn cùng tiến.	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 1 7	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: - Biết ơn người thân trong gia đình - Nhắc nhở HS qui định kiểm tra cuối kì 1	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 1 8	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Tham gia tìm hiểu vệ sinh ATTP, cam kết thực hiện vệ sinh ATTP(HĐTNI) - Tổ chức Hội thi Phụ trách sao giỏi- Chỉ huy đội giỏi	- SHL - SH DC - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 1 9	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		-SHDC: Ngày hội “Gia đình” (Tham gia múa hát, đọc thơ, diễn kịch,...) (HĐTNI3) - Phát động phong trào Áo trắng tặng bạn(Tết Nguyên Đán 2022). - Tổng vệ sinh, viếng nhang Nghĩa trang Liệt sĩ và thăm 2 mẹ Việt Nam anh hùng.	- SH DC - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 2 0	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 2	Quê hương em	- SHDC: Tham gia quyên góp ủng hộ “Tết yêu thương”; Hát bài hát về mùa xuân - Tổ chức hát múa tập thể chào mừng ngày 3/2. - Giáo dục học sinh vui đón Tết lành mạnh. - Múa, hát, đọc thơ về chủ đề “ Mùa xuân trên quê em”	- Sinh hoạt DC - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 2 1	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Nghe hướng dẫn cách phòng tránh các dịch bệnh thông thường - Tổ chức hát múa tập thể chào mừng Xuân mới. - Tiếp tục Phát động phong trào: Nuôi heo đất.	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 2 2	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Lắng nghe cách ứng xử khi được nhận quà Tết (HĐTNI)	- Sinh hoạt DC -	T u ầ n	NVYT, Tổng phụ	BGH, GV bộ môn,

		- Duy trì các phong trào học tốt; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; nhóm bạn học tốt, đôi bạn cùng tiến.	Sinh hoạt lớp	n 2 3	trách, giáo viên chủ nhiệm	NV, cha mẹ HS
		- SHDC theo chủ đề: Chào mừng ngày QTPN 8/3(HĐTN4 – TUẦN 23) - Tham gia hoạt động tổng kết chủ đề “ Chào mừng năm mới” - Tổ chức cho học sinh múa hát tập thể, vui chơi và đọc sách giữa giờ.	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp - HĐ tập thể	T u ầ n 2 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 3	Tiền bước lên đoàn	- SHDC: Làng nghề truyền thống (HĐTN3) - Tham gia các hoạt động tuyên truyền, chào mừng Đại hội Đoàn các cấp.	- Sinh hoạt DC - Ngoại khóa	T u ầ n 2 5	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Tham gia giao lưu văn nghệ chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ; Chia sẻ lời chúc tốt đẹp đến những người Phụ nữ nơi em sống - Tổ chức cho học sinh vẽ tranh tặng bà, tặng mẹ.	- SH DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 2 6	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Nghe tổng kết phong trào “Học nhân ái, biết sẻ chia”; tham dự phát động phong trào “Chữ thập đỏ” - Nghe thầy cô hướng dẫn cách phòng tránh bị bắt cóc. - Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, ATGT; các kỹ năng sống như: vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, sân trường; bỏ rác đúng nơi quy định; thực hiện an toàn thực phẩm (ăn chín, uống chín, không ăn quà vặt...); ứng xử có văn hóa, biết kính trọng người lớn tuổi; phòng chống tai nạn thương tích và các bệnh thường gặp, bệnh tay chân miệng, bệnh sốt xuất huyết... - Tổng kết phong trào nuôi heo đất	- Sinh hoạt DC - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 2 7	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC theo chủ đề: Cảnh quang thiên nhiên địa phương em - Tổ chức kết nạp đội viên HS Khối 3. - Tổ chức Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe - HS HT XS khối 3, 4,5 Hành trình về các địa chỉ đỏ	- SH DC - HĐ ngoại khóa - HĐ tập thể	T u ầ n 2 8	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS

Tháng 4	Chào mừng ngày giải phóng miền Nam	- SHDC: Bảo vệ cảnh quang thiên nhiên - Triển khai chương trình Rèn luyện Đội viên	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 2 9	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương (HĐTN4) - Tiếp tục duy trì sĩ số, nề nếp, nội quy trường lớp. - Chuẩn bị kiểm tra Liên đội mạnh.	- Sinh hoạt DC - SHL	T u ầ n 3 0	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC theo chủ đề : Hát ca ngợi cảnh đẹp quê hương; Cổ vũ các bạn tham gia biểu diễn - Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy. - Tổ chức Hội thi Tiếng hát măng non chào mừng Ngày giải phóng Miền Nam	- SH DC - SHL - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 3 1	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Giao lưu với các cô bác phụ huynh về nghề nghiệp của họ vệ sinh môi trường.	- SH DC - HĐ ngoại khóa	T u ầ n 3 2	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
Tháng 5	Cháu ngoan Bác Hồ	- SHDC: Tham gia hoạt động chào mừng ngày thành lập ĐTNTP Hồ Chí Minh 15-5; các Sao nhi đồng cam kết giữ vệ sinh môi trường . (HĐTN2 – T 30)chuyện về những công việc Bác Hồ đã trải qua trong thời gian đi tìm đường cứu nước - Tổ chức tìm hiểu, kể chuyện, hát múa ca ngợi về Bác Hồ, về Đội TNTP Hồ Chí Minh - Tiếp tục duy trì sĩ số, nề nếp, nội quy trường lớp.	- Sinh hoạt DC - HĐ ngoại khóa - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 3 3	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Kỷ niệm ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5 - Giáo dục học sinh thi cuối năm nghiêm túc.	- Sinh hoạt DC - Sinh hoạt lớp	T u ầ n 3 4	Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm	BGH, GV bộ môn, NV, cha mẹ HS
		- SHDC: Tổng kết năm học (HĐTN4)	- Sinh hoạt DC -	T u ầ n	Tổng phụ trách,	BGH, GV bộ môn,

		- Giáo dục học sinh thi cuối năm nghiêm túc. - Tham gia lễ kí cam kết “ Mùa hè ý nghĩa và an toàn”	Sinh hoạt lớp	n 3 5	giáo viên chủ nhiệm	NV, cha mẹ HS
--	--	---	---------------	----------------------------------	---------------------	---------------

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*trong trường hợp có học sinh bán trú*)

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: không

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024

Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND ngày 8/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Tự trường vào ngày 28/8/2024. Riêng đối với lớp 1, tự trường vào ngày 22/8/2023

Tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2023; bắt đầu giảng dạy từ ngày 06/9/2023.

Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2023 đến trước ngày 15/01/2024 (gồm 18 tuần thực học)

Học kỳ II: Hoàn thành kế hoạch GD trước ngày 25/5/2024 (gồm 17 tuần thực học)

Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 20/6/2024

Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2024.

*** Thời gian biểu hàng ngày.**

BUỔI	TIẾT	GIỜ BẮT ĐẦU	HẾT TIẾT	
SÁNG (Trông vào lớp 7 giờ)	1	7 giờ 10	7 giờ 45	
	2	7 giờ 50	8 giờ 25	
	3	8 giờ 30	9 giờ 5	
	RA CHƠI (20 phút)			
	4	9 giờ 25	10 giờ	
	5 (nếu có)	10 giờ 5	10 giờ 40	

BUỔI	TIẾT	GIỜ BẮT ĐẦU	HẾT TIẾT	
CHIỀU (Trông vào lớp 13h50 phút)	1	14 giờ 5	14 giờ 40	
	2	14 giờ 45	15 giờ 20	
	RA CHƠI (15 phút)			
	3	15 giờ 35	16 giờ 10	

Tại trường Tiểu học Đông Hiệp thời gian thực hiện chương trình năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1:

3.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

Tuần 1 đến Tuần 35									
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	T. Việt	ĐTV- GDATGT	T. Việt	T. Việt			
	2	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt			
	3	T. Việt	T. Anh	T. Việt	GDTC	Đạo đức			
	4	Toán	T. Anh	Toán	HĐTN	HĐTN			
Chiều	5	GDTC	T. Việt	Tổ chức các cuộc họp và SHCM	Toán				
	6	Â. nhạc	T. Việt		TNXH				
	7	Mĩ thuật	TNXH		Luyện TV				
Tổng số tiết/tuần		29 tiết/tuần							
TỔNG HỢP CHUNG									
TT	Tên hoạt động			Số lượng tiết học	Chi chú				
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					

5	ÂN	1	
6	MT	1	
7	TA	2	
8	GDTC	2	
9	HĐTN	3	
10	ĐỌC THƯ VIỆN+ATGT	1	Dạy tuần chẵn
			Dạy tuần lẻ
11	Luyện TV	1	
	Sinh hoạt chuyên môn	2 lần/ tháng	
	Các ngày nghỉ trong năm		30/4;1/5; nghỉ tết dương lịch; nghỉ tết Nguyên Đán, 10/3
	Tổng số tiết học kỳ I	522	
	Tổng số tiết học kỳ II	493	

3.1.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (có phụ lục kèm theo)

3.2. Đối với lớp 2

3.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

TUẦN 1 đến tuần 35									
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Ngày /tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
Sáng	1	HĐTN	T. Việt	T. Việt	T. Việt	Toán			
	2	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	Đạo đức			
	3	T. Việt	Toán	Toán	Toán	T. Việt			
	4	Toán	TNXH	ĐTV- GDATGT	GDTC	HĐTN			
Chiều	5	Â. nhạc	Â. nhạc	Tổ chức các cuộc họp và SHCM	T. Việt				
	6	T. Việt	T. Anh		LTV				
	7	T. Việt	T. Anh		TNXH				
	8								
Tổng số tiết/tuần		29 tiết/tuần							
TỔNG HỢP CHUNG									
TT	Tên hoạt động			Số lượng tiết học		Chi chú			
1	Tiếng Việt			12					
2	Toán			3					
3	Đạo đức			1					
4	TNXH			2					
5	ÂN			1					
6	MT			1					
7	TA			2					

8	GDTC	2	
9	HĐTN	3	
10	ĐỌC THƯ VIỆN+ ATGT	1	ĐTV Dạy tuần chẵn, ATGT Dạy tuần lẻ
11	Luyện TV	1	
	Sinh hoạt chuyên môn	2 lần/ tháng	
	Các ngày nghỉ trong năm		30/4;1/5; nghỉ tết dương lịch; nghỉ tết Nguyên Đán, 10/3
	Tổng số tiết học kỳ I	522	
	Tổng số tiết học kỳ II	493	

3.2.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có phụ lục kèm theo)

3.3. Đối với lớp 3

3.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

TUẦN 1 đến tuần 35									
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Ngày /tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày y/ tháng	Ngày y/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Anh			
	2	T. Việt	ĐTV- GDATGT	T. Việt	T. Việt	T. Anh			
	3	T. Việt	Toán	Toán	Toán	Công nghệ			
	4	Toán	Luyện Toán	Đạo đức	TNXH	GDTC			
Chiều	5	TNXH	GDTC	Tổ chức các cuộc họp và SHCM	Tin học	Toán			
	6	HĐTN	Â. nhạc		T. Anh	LTV			
	7	Luyện TV	Mĩ thuật		T. Anh	HĐTN			
	8								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP CHUNG									
TT	Tên hoạt động			Số lượng tiết học		Chi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Tiếng Việt (Ôn)			2					
3	Toán			5					
4	Toán (Ôn)			1					
5	Đạo đức			1					
6	TNXH			2					
7	ÂN			1					
8	MT			1					
9	GDTC			2					
10	Công nghệ			1					

11	Môn Tin học	1	
12	HĐTN	3	
13	ĐỌC THƯ VIỆN+ VHGT	1	ĐTV Dạy tuần chẵn, ATGT Dạy tuần lẻ
14	Tiếng Anh	4	
	Sinh hoạt chuyên môn	2 lần/ tháng	
	Các ngày nghỉ trong năm		30/4;1/5; nghỉ tết dương lịch; nghỉ tết Nguyên Đán, 10/3
	Tổng số tiết học kỳ I	540	
	Tổng số tiết học kỳ II	480	

3.3.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có phụ lục kèm theo)

3.4. Đối với lớp 4

3.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

TUẦN 1 đến tuần 35									
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Ngày /tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày y/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	HĐTN	T. Anh	Toán	T. Việt	T. Việt			
	2	T. Việt	T. Anh	Đạo đức	T. Việt	Toán			
	3	T. Việt	GDTC	T. Việt	Toán	HĐTN			
	4	Toán	C.nghệ	T. Việt	K.học	K.học			
	5	ĐL-LS	Toán	Tổ chức các cuộc họp và SHCM	Â. nhạc	T. Anh			
Chiều	6	ĐL-LS	L.TV		M.thuật	T. Anh			
	7	HĐTN	ĐTV- GDATGT		Tin học	GDTC			
	8								
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần							
TỔNG HỢP CHUNG									
TT	Tên hoạt động			Số lượng tiết học		Chi chú			
1	Tiếng Việt			7					
2	Tiếng Việt (Ôn)			1					
3	Toán			5					
5	Đạo đức			1					
6	Khoa học			2					
7	ÂN			1					
8	MT			1					
9	GDTC			2					
10	Công nghệ			1					
11	Môn Tin học			1					
12	HĐTN			3					
13	ĐỌC THƯ VIỆN+ VHGT			1		ĐTV Dạy tuần chẵn, ATGT Dạy			

			tuần lễ
14	Tiếng Anh	4	
15	LS-ĐL	2	
	Sinh hoạt chuyên môn	2 lần/ tháng	
	Các ngày nghỉ trong năm		30/4;1/5; nghỉ tết dương lịch; nghỉ tết Nguyên Đán, 10/3
	Tổng số tiết học kỳ I	540	
	Tổng số tiết học kỳ II	480	

3.4.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có phụ lục kèm theo)

3.5. Đối với lớp 5

3.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

TUẦN 1 đến tuần 35									
THỜI GIAN		Ngày/ tháng	Ngày /tháng	Ngày /tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Ngày/ tháng	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	
Sáng	1	c/c	Toán	Tập đọc	Toán	Toán			
	2	Tập đọc	Thể dục	Toán	LTVC	TLV			
	3	C tá	LTVC	ĐTV- GDATGT	TLV	T. Anh			
	4	Toán	Kể chuyện	Khoa học	Khoa học	T. Anh			
	5			Đạo đức					
Chiều	1	T. Anh	Kĩ thuật	Tổ chức các cuộc họp và SHCM	Thể dục	Lịch sử			
	2	T. Anh	Tin học		Â. nhạc	HĐTN			
	3	Địa lí	Tin học		Mĩ thuật	SHL			
	4								
Tổng số tiết/tuần		33 tiết/tuần							
TỔNG HỢP CHUNG									
TT	Tên hoạt động			Số lượng tiết học		Chi chú			
1	Tiếng Việt			8					

2	Toán	5	
3	Đạo đức	1	
4	Khoa học	2	
5	ÂN	1	
6	MT	1	
7	Lịch Sử và Địa Lí	2	
8	Thể dục	2	
9	Kĩ thuật	1	
10	HĐTN	3	
11	ĐỌC THƯ VIỆN+ VHGT	1	ĐTV Dạy tuần chẵn, ATGT Dạy tuần lẻ
12	Tiếng Anh	4	
13	Môn học tự chọn (Tin học)	2	
	Sinh hoạt chuyên môn	2 lần/ tháng	
	Các ngày nghỉ trong năm		30/4; 1/5; nghỉ tết dương lịch; nghỉ tết Nguyên Đán, 10/3
	Tổng số tiết học kỳ I	628	
	Tổng số tiết học kỳ II	527	

3.5.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (có phụ lục kèm theo)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Đầu năm học nhà trường tiến hành rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu; tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đã được đầu tư. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm dùng dạy học phục vụ cho các môn học, nhất là mua các hộp đồ dùng cho môn Toán và Tiếng Việt lớp 1.
- Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học; Hàng tháng tổ chức kiểm tra, đánh giá cụ thể việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên trên lớp một cách cụ thể.
- Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.
- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Lớp nào có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.
- Khuyến khích các lớp xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc ...phù hợp điều kiện thực tế của trường, lớp.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành; đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học và đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu đáp ứng yêu cầu dạy học tại nhà trường.
- Nhà trường từng bước mua mới và sửa chữa bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh
- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.
- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh.
- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.
- Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất tăng cường trang thiết bị trong các lớp học,... thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...)

- Tổ chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ, chế độ công khai tài chính, thu, chi minh bạch trong nhà trường, đáp ứng đầy đủ mọi quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định, cho viên chức, tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu theo công văn hướng dẫn của cấp trên đầu năm học, tuyệt đối không thu trái quy định, thu vượt mức cho phép đối với các khoản thu từ vận động xã hội hóa trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh.
- Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý ở tiểu học (phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, phần mềm CSDL thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ đầu năm, giữa năm và cuối năm học, phần mềm quản lý CC,VC, ...). Tăng cường công tác tham mưu để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.
- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng, kịp thời khen thưởng những nhân tố tích cực, phê bình những cá nhân tiêu cực.
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong trường học gắn liền với thực hiện dân chủ cơ sở, bảo đảm minh bạch. Đảm bảo kỷ cương trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhằm phát triển giáo dục tiểu học theo định hướng ổn định, nề nếp, chất lượng.
- Xây dựng, củng cố đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu về chất lượng thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới.
- Hàng năm nhà trường làm tốt công tác rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực.
- Động viên giáo viên tham gia học nâng cao trình độ đáp ứng chuẩn GV Tiểu học theo luật GD năm 2019. Tổ chức cho giáo viên đăng ký tự học, tự bồi dưỡng (chủ yếu qua mạng Internet), học các mô đun bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở, qua trang mạng “Trường học kết nối” để tự hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Thông tư 20/2018.
- Tổ chức, tham gia hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề trao đổi chuyên môn. Các buổi sinh hoạt chuyên đề có kế hoạch cụ thể, phân công người dạy, người báo cáo, lưu trữ hồ sơ đầy đủ.
- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Bồi dưỡng giáo viên để tham gia dự thi chọn đội tuyển GV dạy giỏi các cấp có hiệu quả.
- Tham mưu với cấp trên tăng cường thêm đội ngũ giáo viên để đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho việc dạy học 2 buổi/ngày.
- Khi có các đợt tập huấn chuyên môn do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức, Phòng GD&ĐT tổ chức, nhà trường luôn cử giáo viên tham dự, khi về trường những giáo viên đi tập huấn có nhiệm vụ chia sẻ những kiến thức thu được cho giáo viên toàn trường.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

3.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục

Thực hiện đảm bảo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 và Chương trình hiện hành đối với các lớp 5 phù hợp với thực tế của nhà trường.

Tổ chức thực hiện lồng ghép hiệu quả nội dung giáo dục của địa phương ở cấp tiểu học; thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Công văn chỉ đạo của SGD&ĐT-GDTH, Phòng GD&ĐT sẽ có hướng dẫn riêng thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với lớp 1,2,3,4.

Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Khuyến khích các địa phương có điều kiện, có thể tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các nước có nền giáo dục phát triển để đưa vào kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tế của nhà trường, địa phương.

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục khác phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh các vùng miền, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phải đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Dạy học 2 buổi /ngày có đầy đủ điều kiện giáo viên, cơ sở vật chất, được sự thỏa thuận của gia đình học sinh, tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học và lựa chọn môn thể thao tự chọn là môn cầu lông, bóng rổ,...cho học sinh.

Thực hiện chương trình dạy học 9 buổi 32 tiết/tuần/8 lớp khối 1,2,3,4. Lập kế hoạch dạy học, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp theo hướng tăng quyền chủ động cho giáo viên, đồng thời bố trí các tiết dạy hợp lý, phù hợp tâm sinh lý học sinh, tình hình thực tế của trường, xây dựng và thực hiện kế hoạch GD theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng GD đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn, Đội để GD học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

Xây dựng chương trình dạy học, sắp xếp thời khóa biểu, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động GD với phương châm “nhẹ nhàng - tự nhiên - hiệu quả”, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đảm bảo yêu cầu chuẩn KT-KN và phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Bố trí hợp lý HĐTN, HĐ GDNGLL để triển khai các nội dung giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng sống như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng rửa tay với xà phòng, kỹ năng phòng tránh đuối nước... Tổ chức đọc sách và các nội dung theo chủ đề tháng.

3.2. Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú ý rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ.

- Tổ chức tập huấn cấp trường, tham gia cấp cụm trường về lồng ghép “Học thông qua chơi”

- Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy thực hiện dạy lồng ghép “Học thông qua chơi”.

- Phụ trách chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên dạy môn Mĩ thuật thực hiện dạy học môn Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch đối với HS khối 5 và dạy học MT theo CTGDPT mới 2018 đối với khối 1,2,3,4.

- Ngay từ cuối năm học 2022-2023 nhà trường đã phối hợp với trường mầm non, tổ chức hợp phụ huynh học sinh 6 tuổi (sinh năm 2017) vào lớp 1 để bàn bạc, hướng dẫn và thống nhất tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018 và được sự thống nhất của 100% phụ huynh.

- Nhà trường tiến hành mua sắm đầy đủ về CSVC, TBDH cho lớp 4, để 100% học sinh lớp 4 có đầy đủ sách, vở, đồ dùng học tập.

- Phân công giáo viên dạy lớp 1,2,3,4 phù hợp với năng lực, có kinh nghiệm trong giảng dạy, cũng như có tinh thần trách nhiệm cao. Ngay sau khi tập huấn các khối trưởng cùng các thành viên thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục các môn học theo chương trình 2018 phù hợp với thực tiễn đơn vị.

- Tổ chức tập huấn lại cho phụ huynh, lắng nghe, nhiệt tình trao đổi những vấn đề khó khăn trong khi hướng dẫn cho con em học ở nhà, để họ có thể hướng dẫn con em mình tự học ở nhà theo đúng chương trình mới.

3.3. Sinh hoạt chuyên môn chuyên đề và NCBH.

- Thực hiện SHCM **chuyên đề và NCBH** có lồng ghép HTQC.
- Giúp giáo viên các khối thực hiện tốt việc dạy học đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, nắm vững phương pháp dạy học đặc trưng của bộ môn, kết hợp với phương pháp dạy học tích cực, dạy học hợp tác, có lồng ghép biết tổ chức dạy học phân hóa đối tượng phù hợp với khả năng học sinh và tình hình lớp học.
- Đẩy mạnh việc giáo viên sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; dạy học tích hợp và sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; tăng cường đẩy mạnh giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
- .- Xây dựng kế hoạch, nội dung chuyên đề, nội dung SHCM theo nghiên cứu bài học được thực hiện theo 3 bước:

Bước 1: Tổ chuyên môn lựa chọn những bài học/chủ đề khó, hoặc những chủ đề có điều kiện để áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, ứng dụng CNTT vào dạy học, sau đó tiến hành thảo luận, tìm tòi các giải pháp và thiết kế phương án dạy học (kế hoạch bài học), sau khi đã thống nhất phương án dạy học và xây dựng kế hoạch bài học, tổ/nhóm chuyên môn phân công 1 giáo viên dạy minh họa theo kế hoạch đã xây dựng.

Bước 2: Tổ chuyên môn tiến hành dạy minh họa và dự giờ. Việc dự giờ chủ yếu quan sát nhằm phát hiện, ghi nhận các hoạt động học của học sinh và hiệu quả của kế hoạch bài học mà nhóm đã xây dựng, nhận ra những ưu điểm cũng như những tồn tại, hạn chế cần điều chỉnh.

Bước 3: Tổ chuyên môn tiến hành thảo luận về kết quả giờ dạy minh họa theo kế hoạch bài học đã xây dựng, đánh giá ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân...sau đó điều chỉnh lại kế hoạch bài học, thực hiện kế hoạch bài học ở những lớp khác, rút kinh nghiệm để xây dựng kế hoạch cho các bài/chủ đề dạy học khác.

Việc tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn đã tạo điều kiện để giáo viên được trao đổi, học tập lẫn nhau, phát huy vai trò của giáo viên cốt cán các bộ môn, phát huy sức mạnh trí tuệ tập thể, tạo sự đoàn kết, gắn bó giữa các đồng nghiệp, bồi đắp lòng yêu nghề...

*** Lịch sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, chuyên đề cấp trường cụ thể:**

T	Tháng	Tên chuyên đề	Người thực hiện	Tổ/ khối thực hiện	Thành phần tham dự
CẤP TRƯỜNG					
1	T12/2023	Chuyên đề môn TV:	Đinh Thị Kim Cúc Trần Thị Thu Tâm	Khối 1 Tổ 1	CBQL, tất cả GV 2 tổ
2	T 4/2024	SHCM theo CD: Môn Tiếng anh	Võ Thị Hiệu Lê Văn Trung	KHỐI 4 (Tổ 2)	CBQL, tất cả GV 2 tổ
CHUYÊN MÔN					

3	T10/2 023	Chuyên đề:	Phạm Hồng Nhung	CM	CBQL, tất cả GV 2 tổ
4	T02/2 024	Chuyên đề:	Phạm Hồng Nhung	CM	CBQL, tất cả GV 2 tổ
CẤP TỔ: TỔ 1 (KHỐI 1,2,3)					
5	T 9/202 3	<i>Dạy theo NCBH: Môn Tiếng Việt</i>	Thượng Thị Thu Vân	KHỐI 3	CBQL, tất cả GV 2 tổ
6	T 10/20 23	Dạy theo NCBH: Môn Toán	Lê Quỳnh Duyên	Khối 3	CBQL, tất cả GV 2 tổ
7	T 11/20 23	Dạy theo NCBH: Môn Thể dục khối 2	Trương Quang Lùn	Khối 2	CBQL, tất cả GV 2 tổ
8	T01+ 02/20 23	Dạy theo NCBH: Môn Mỹ thuật	Hoàng Thị Búp	Khối 3	CBQL, tất cả GV 2 tổ
9	T03/2 024	Dạy theo NCBH: Môn Thể dục khối 3	Lê Quốc Hưng	Khối 3	CBQL, tất cả GV 2 tổ
1 0	T04/2 024	Dạy theo NCBH: Môn Âm nhạc	Nguyễn Thị Minh Hòa	Khối 2	CBQL, tất cả GV 2 tổ
CẤP TỔ: TỔ 2 (KHỐI 4,5)					
1 1	T10/2 023	SHCM theo NCBH: môn Tin. Bài 5: Thao tác với tệp và thư mục	Đỗ Thị Ảnh	Khối 4	CBQL, tất cả GV 2 tổ
1 2	T 11/202 3	SHCM theo NCBH: môn Khoa học	Trần Thị Hương Bắc	Khối 4	CBQL, tất cả GV 2 tổ
1 3	T12/2 023	SHCM theo NCBH: môn Lịch sử	Nguyễn Thị Nguyên	Khối 5	CBQL, tất cả GV 2 tổ
1 4	T3/20 24	SHCM theo NCBH: môn Tiếng Việt	Đỗ Thanh Trà	Khối 4	CBQL, tất cả GV 2 tổ

3.4. Chương trình hoạt động trải nghiệm

3.4.1. Tổ chức tiết sinh hoạt lớp : SHL theo chủ đề đối với khối 1,2,3,4.

- a. Thời gian tổ chức: Giáo viên tổ chức vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (35 tiết/năm).
- b. Nội dung: Nội dung hoạt động trải nghiệm tập trung vào các nội dung: theo từng chủ đề ở tài liệu HDTN lớp 1, 2, 3, 4.
 - GVCN kết hợp với tổng phụ trách đội tổ chức thực hiện theo nội dung phụ lục, chú trọng hình thành các năng lực, phẩm chất cho học sinh.

3.4.2. Hoạt động trải nghiệm toàn trường trong tiết Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần

- a. Thời gian: Sáng thứ 2 hàng tuần (35 tiết/năm).
- b. Nội dung:
 - Tổ chức giáo dục hoạt động trải nghiệm theo tình hình thực tế của trường từng thời điểm diễn ra trong tuần hiện tại, phù hợp với chủ điểm.
 - Tổ chức các hoạt động giao lưu: Giao lưu Tiếng Anh; giao lưu văn nghệ; giao lưu đọc sách; giao lưu kể chuyện đạo đức; theo chủ điểm...
 - Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về An toàn giao thông; tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền về xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, xây dựng đạo đức học đường;
 - Tổ chức các hoạt động giao lưu năng khiếu: múa, hát, kể chuyện, đọc thơ...
 - Tổ chức giao lưu Trò chơi dân gian;
- c. Thành phần tham gia:
 - 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia;
 - Mời thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia;

3.4.3. Hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm (35 tiết/năm/lớp)

- Thực hiện theo kế hoạch của tổng phụ trách và kế hoạch của từng khối lớp. Bao gồm các nội dung: Hoạt động theo chủ điểm
 - Ngoài các tiết GDNGLL theo quy định đối với các khối lớp, nhà trường giao cho chuyên môn phối hợp với Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp cụ thể chi tiết, về thời gian nội dung để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh như: Thi giọng hát hay cho học sinh, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Câu lạc bộ tiếng Anh, ...trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh, không gây áp lực và căng thẳng cho học sinh.
 - Tổ chức trải nghiệm ngoài nhà trường đi tham quan các di tích lịch sử, khu sinh thái, nhà tưởng niệm cố thủ tướng Phạm Văn Đồng, nhà thờ Trương Định,... Nhà trường phối kết hợp với ban chấp hành hội phụ huynh và ban chấp hành đoàn xã để tổ chức phù hợp và hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kỹ năng sống.
- Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước...
- Tổ chức giao lưu trò chơi dân gian, hát dân ca: Giao trách nhiệm cho Tổng phụ trách phân công cụ thể cho các khối lớp các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp.

3.5. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Đầu năm học GVCN Lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật của lớp mình nộp về nhà trường tổng hợp. Hàng tháng giáo viên theo dõi sự tiến bộ học sinh. Giáo viên luôn quan tâm, giúp đỡ học sinh khuyết tật để học sinh đó được học, động viên khi các em có sự tiến bộ. Nhà trường hỗ trợ sách, vở, quần áo....
- Đối với những học sinh có khó khăn về học tập, giáo viên cần quan sát kỹ lưỡng, khi phát hiện được cần thông báo với phụ huynh để có sự phối hợp giúp đỡ; không yêu cầu cao và tạo áp lực đối với học sinh còn hạn chế về năng lực học tập. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí giáo viên giúp đỡ học sinh.
- Nắm bắt hoàn cảnh từng gia đình của từng em và xem em đó cần giúp đỡ vấn đề gì? Để kết hợp cùng gia đình giúp đỡ em đó. Thường xuyên theo dõi, động viên khích lệ, hỗ trợ về tinh thần cũng như vật chất để em đó vượt qua mọi hoàn cảnh vươn lên học tập tốt hơn.
- Chỉ đạo giáo viên linh hoạt trong tổ chức dạy học, đánh giá phù hợp với từng loại khuyết tật, từng hoàn cảnh. Không đánh giá HS khuyết tật theo chuẩn KT- KN như học sinh bình thường khác mà chỉ ghi nhận những tiến bộ hoặc mặt sở trường của từng em.

3.6. Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh Tiểu học:

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh TH ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT(Thông tư 22) đối với lớp 5 và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về đánh giá học sinh lớp 1,2,3,4.

Tổ chức tập huấn việc thực hiện thông tư 27/2020 về đánh giá HS lớp 1, 2, 3, 4 ngay từ đầu năm học.

Thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên khi thực hiện, đánh giá học sinh, phối hợp cùng với phòng GD&ĐT Tư Nghĩa để kịp thời giải đáp những vướng mắc, lúng túng khi thực hiện (tổ tư vấn gồm: Ban giám hiệu, 2 tổ trưởng chuyên môn).

Thực hiện bàn giao chất lượng GD cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

3.7. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương đối với khối lớp 1, 2, 3, 4

Nội dung Giáo dục địa phương là một nội bắt buộc trong chương trình GDPT 2018, nhằm trang bị những kiến thức cơ bản về: Lịch sử hình thành và phát triển, truyền thống quê hương; Địa lí, dân cư, cảnh quan thiên nhiên, môi trường tự nhiên; một số nội dung về kinh tế, xã hội, giáo dục đạo đức, lối sống liên quan đến bảo vệ môi trường tự nhiên tại địa phương nhằm giúp học sinh tiểu học biết, hiểu và thực hành để có được những trải nghiệm cụ thể theo trục từ gia đình – nhà trường – xã hội. Đồng thời tăng cường rèn luyện cho học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết một số vấn đề thực tiễn tại địa phương, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

Để thực hiện Giáo dục địa phương tổ chuyên môn khối 1, 2, 3, 4 thống nhất địa chỉ tích hợp nội dung Giáo dục địa phương trong các môn học, có thể tích hợp từng phần hoặc toàn phần và gửi về bộ phận chuyên môn.

Trong Kế hoạch bài dạy giáo viên cần thể hiện trong phần mục tiêu đánh dấu hoa thị ghi tích hợp Giáo dục địa phương chủ đề nào? Trong hoạt động nào? Trong phần bài soạn cần thể hiện nội dung tích hợp.

3.8. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kĩ năng.

- Trong mỗi tiết dạy cần quan tâm đến từng đối tượng học sinh, quan tâm phát triển năng lực cho học sinh vượt trội, chú ý giúp đỡ đối tượng học sinh khó khăn trong học tập.
- Khuyến khích các em đăng ký tham gia các lớp múa, vẽ, bóng đá, võ... để phát triển năng khiếu bản thân.
- Trong từng buổi học giáo viên theo dõi giúp đỡ kèm cặp cho HS khó khăn trong học tập. Giao cho các khối trưởng rà soát đối tượng học sinh và xây dựng nội dung phụ đạo sát thực tế từng tuần. Học sinh yếu nội dung nào thì bổ trợ nội dung đó. Kết hợp giao cho GVCN phụ đạo trong các tiết học và tiết tăng thêm.

- Phân công giáo viên phụ trách bồi dưỡng HS năng khiếu:

Khối	Môn học	Giáo viên phụ trách	Ghi chú
1	Viết chữ đẹp	Đinh Thiên Nguyên	
2	Viết chữ đẹp	Trần Thị Thu Tâm	
3	Viết chữ đẹp	Thượng Thị Thu Vân	
4	Viết chữ đẹp	Đỗ Thanh Trà	
5	Viết chữ đẹp	Tạ Thị Phương Thảo	GV hợp đồng
Khối 2,4,3B	Tiếng Anh	Lê Văn Trung	
Khối 1,5, 3A	Tiếng Anh	Võ Thị Hiệu	
Khối 1 – 5	Mĩ thuật	Hoàng Thị Búp	GV Mỹ thuật
Khối 1 – 5	Âm nhạc	Nguyễn Thị Minh Hòa	GV Âm nhạc
Khối 1 – 5	Bóng bàn, cờ vua, cầu lông, đá cầu	Lê Quốc Hưng	GV Thể dục
Khối 1 – 5	Võ cổ truyền, Bóng đá	Trương Quang Lùn	GV Thể dục

3.9. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Làm tốt công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về GDTH; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông trên địa bàn xã, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Triển khai đổi mới giáo dục tiểu học theo chủ trương của ngành, nhà trường chủ động cung cấp thông tin cho cha mẹ học sinh và nhân dân biết qua các kênh thông tin truyền thông; đồng thời, sẵn sàng lắng nghe và thảo luận các vấn đề mới đang tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau để tạo sự đồng thuận và hỗ trợ của xã hội.

Tuyên truyền về các biện pháp ngăn ngừa các hành vi bạo hành đối với trẻ em, hành vi xâm hại hoặc ứng xử gây tổn thương đến thể chất, tinh thần học sinh.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, nhất là các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, các tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sự lan tỏa, khích lệ các thầy, cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên.

Nhà trường tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn giáo viên thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

VI. Tổ chức thực hiện.

1. Phân công thực hiện.

1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền và thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo trực tiếp khối 1,2,3,4 thực hiện chương trình GDPT 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

1.2. Đối với phó Hiệu trưởng:

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1,2,3,4 thực hiện chương trình GDPT 2018, Khối 5 thực hiện chương trình hiện hành theo QĐ 16/2006.
- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học theo số tiết quy định cho tất cả các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho HS.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng các hoạt động NGLL, HĐ trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng thông tư 28/2020 Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn lớp 1,2,3; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

1.3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1,2,3,4.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, tư vấn hỗ trợ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng GV của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Đối với giáo viên CN lớp (kể cả giáo viên bộ môn):

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động NGLL trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan, chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho HS tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng HS; lộ trình và thời gian (bắt đầu, kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của liên đội.

1.6. Đối với nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.

(Về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?.....) đảm bảo hiệu quả hoạt động.

1.7. Nhân viên phụ trách công tác Văn thư, Kế toán, y tế học đường

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của văn thư, kế toán trường học; Tham mưu kịp thời với Hiệu trưởng công tác tài chính, việc mua sắm các trang thiết bị phục vụ việc dạy và học; Thực hiện lưu trữ đầy đủ các công văn, kế hoạch, thông tư, chỉ thị... chỉ đạo của các cấp trên theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trong năm học; Xây dựng kế hoạch mua sắm các trang thiết bị y tế, các loại thuốc phục vụ cho việc hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh; Triển khai tuyên truyền đến học sinh các bệnh thường gặp và cách phòng tránh bệnh học đường.

2. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra hoạt động dạy học kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.
- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5/2024.
- Kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra các hoạt động GDNGLL: Theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, tất cả các bộ phận trong nhà trường tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024 của trường Tiểu học Đông Hiệp. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ để xây dựng kế hoạch tổ, cá nhân nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch năm học đã đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc thì liên hệ trực tiếp Ban giám hiệu để thống nhất và thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Tư Nghĩa (BC);
- Chuyên môn trường (th/h);
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (th/h);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Công đoàn trường (phối hợp);
- TPT Đội (phối hợp);
- Lưu: hồ sơ trường./.

HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Thuận